

54 BÀI TOÁN VUI LỚP 4

Bài 1: GIỎI CẢ HAI MÔN

Lớp 4A có 42 học sinh. Trong đó có 25 HS giỏi toán, 23 HS giỏi Tiếng Việt và hai HS không giỏi môn nào. Hỏi có bao nhiêu HS giỏi cả hai môn?

Giải đáp:

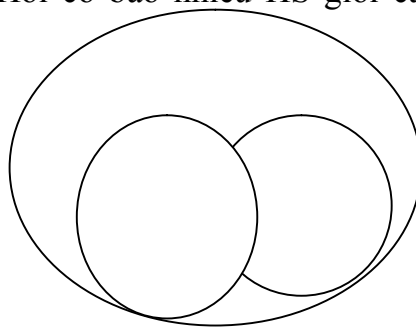
Số HS giỏi ít nhất 1 môn là:

$$42 - 2 = 40 \text{ (HS)}$$

Số HS giỏi cả hai môn là:

$$(25 + 23) - 40 = 8 \text{ (HS)}$$

Đáp số: 8 HS.



Bài 2: MÀU ÁO VÀ MÀU NƠ

Ba bạn Hiền, Thi, Thoa mặc ba chiếc áo màu đỏ, vàng, xanh và cài ba cái nơ cũng màu đỏ, vàng, xanh.

Biết rằng:

- a) Thoa cài nơ màu xanh.
- b) Chỉ có bạn Hiền là có màu áo và màu nơ giống nhau.
- c) Màu áo và màu nơ của Thi đều không phải màu đỏ.

Hãy xác định xem ba bạn Hiền, Thi, Thoa mặc áo màu gì và cài nơ màu gì?

Giải đáp:

Từ a) và b) có màu áo của Thoa là đỏ hoặc vàng.

Từ c) có màu nơ, màu áo của Thi là xanh hoặc vàng. Suy ra:

- Màu áo của Thoa là màu vàng.
- Màu áo và màu nơ của Hiền là màu đỏ. Còn lại Thi có áo màu

xanh và nơ màu vàng.

Đáp số:

Hiền mặc áo đỏ, cài nơ đỏ.

Thi mặc áo xanh, cài nơ vàng.

Thoa mặc áo vàng, cài nơ xanh.

Bài 3: NGƯỜI LÁI THUYỀN THÔNG MINH

Trên một dòng sông, có một người lái thuyền phải chở một con sói, một con dê và một chiếc bắp cải sang sông. Khó một nỗi là thuyền của bác nhỏ nên mỗi chuyến chỉ chở được một con sói, hoặc một con dê, hoặc một bắp cải. Nhưng nếu chó sói đứng cạnh dê thì chó sói sẽ ăn thịt dê, mà dê đứng cạnh bắp cải thì dê sẽ ăn bắp cải.

Làm thế nào bay giờ? Bác lái thuyền suy nghĩ một lúc rồi bác reo lên: “Ta đã có cách.” Và rồi bác đã hoàn thành công việc thật xuất sắc.

Đó bạn biết bác đã làm thế nào?

Giải đáp:

Bác lái thuyền đã chở được cả sói, dê và bắp cải sang sông bằng cách:

Lần thứ nhất: Bác chở dê sang sông để sói và bắp cải ở lại vì sói không ăn bắp cải. Bác quay thuyền trở về.

Lần thứ hai: Bác chở sói sang sông nhưng khi đưa sói lên bờ đồng thời bác lại cho dê xuống thuyền về bên kia vì nếu để dê lại thì dê sẽ là miếng mồi ngon của sói.

Lần thứ ba: Bác chở bắp cải sang sông. Như vậy sói và bắp cải đã sang sông. Bác quay trở về bến cũ nơi có chú dê đang đợi.

Lần thứ tư: Bác chở nốt chú dê sang sông.

Sau bốn lần, bác lái thuyền đã chở được sói, bắp cải và dê sang sông một cách an toàn. Đúng là một bác lái thuyền thông minh.

Bài 4: AI LÀM HOA GÌ?

Ba bạn Cúc, Đào, Hồng làm ba hoa giấy, hoa cúc, hoa đào, hoa hồng. Bạn làm hoa hồng nói với Cúc: thế là trong chúng ta không có ai làm hoa trùng với tên của mình.

Các bạn thử đoán xem ai làm hoa gì?

Giải đáp:

Bạn làm hoa hồng nói với Cúc nên Cúc không làm hoa hồng. Cúc không làm hoa trùng tên của mình nên Cúc không làm hoa cúc. Vậy Cúc làm hoa đào.

Bạn hồng không làm hoa đào vì hoa đào là bạn Cúc làm, Hồng không làm hoa trùng tên của mình nên Hồng không làm hoa hồng. Vậy Hồng làm hoa cúc.

Cuối cùng Đào làm hoa hồng.

Bài 5: CÓ MẤY NGƯỜI CON?

Ở một bản làng nọ có một gia đình có ba người con trai. Mỗi người con trai đều có một người chị gái và một người em gái.

Cái bạn thử đoán xem gia đình đó có mấy người?

Giải đáp:

Gia đình đó có một người con gái là con gái là con cả để ba người con trai đó có một chị gái.

Gia đình đó phải có một người con gái là con út để ba người con trai có một em gái.

Vậy gia đình đó có tổng số người con là:

$$1 + 3 + 1 = 5 \text{ (người con)}$$

Đáp số: 5 người con.

Bài 6: LẤY ÍT NHẤT BAO NHIÊU?

Trong hộp có 45 quả bóng gồm 20 màu đỏ, 15 quả màu xanh và 10 quả màu vàng.

Hỏi phải lấy ra bao nhiêu quả bóng để chắc chắn có ba quả bóng:

- a) Màu đỏ.
- b) Cùng màu.
- c) Khác màu

Giải đáp:

- a) Hộp đó có tất cả số bóng xanh và vàng là:

$$15 + 10 = 25 \text{ (quả)}$$

Nếu lấy ra 25 quả bóng thì chưa chắc trong đó đã có bóng màu đỏ. Vậy muốn có chắc chắn 3 quả bóng màu đỏ được lấy ra thì ta phải lấy ít nhất số quả bóng là:

$$25 + 3 = 28 \text{ (quả)}$$

b) Số bóng trong hộp chỉ có ba màu đỏ, xanh và vàng nên nếu lấy ít nhất 7 quả thì chắc chắn sẽ có ba quả cùng màu.

c) Hộp đó có tất cả số bóng đỏ và xanh là:

$$20 + 15 = 35 \text{ (quả)}$$

Nếu lấy ra 35 quả thì chưa chắc trong đó đã có bóng vàng. Vậy muốn chắc chắn có 3 quả bóng khác màu thì ta phải lấy ít nhất số quả bóng là:

$$35 + 1 = 36 \text{ (quả)}$$

Đáp số: a) 28 quả.

b) 7 quả.

c) 36 quả.

Bài 7: BỐN KHÁCH DU LỊCH

Có bốn người cùng đi du lịch đến Pháp. Một người biết tiếng Pháp và tiếng Anh. Một người biết tiếng Đức và tiếng Nhật. Một người biết tiếng Nhật và tiếng Anh, còn người cuối cùng biết tiếng Trung Quốc và tiếng Đức. Cả bốn người họ cùng thuê phòng ở một khách sạn. Đến cửa khách sạn họ nhìn thấy một bảng thông báo.

Làm thế nào để mọi người đều hiểu nội dung bảng thông báo được nhỉ? Chúng ta cùng nghĩ xem nhé.

Giải đáp:

- Nếu cả 4 người khách đều ở cùng một nước thì thật đơn giản. Người biết tiếng Pháp và tiếng Anh sẽ dịch bảng thông báo này ra thứ tiếng của nước mà họ ở. Khi đó cả 4 người đều hiểu nội dung bảng thông báo.

- Nếu cả 4 người khách không phải là người cùng một nước thì ta giải quyết như sau:

Người biết tiếng Pháp và tiếng Anh sẽ dịch bản thông báo này sang tiếng Anh để người biết tiếng Anh và tiếng Nhật hiểu. Sau đó người biết tiếng Anh và tiếng Nhật sẽ dịch bản thông báo này sang tiếng Nhật để người biết tiếng Nhật và tiếng Đức hiểu. Cuối cùng người biết tiếng Nhật và tiếng Đức sẽ dịch bản thông báo này sang tiếng Đức để người biết tiếng Đức và tiếng Trung Quốc hiểu.

Như vậy là cả 4 người đều hiểu nội dung bản thông báo.

Bài 8: CÓ BAO NHIÊU CÁCH CHỌN?

Có 8 người đăng kí tham gia trò chơi VUI ĐỂ HỌC trên đài truyền hình. Ban tổ chức muốn chọn ba người vào một vòng chơi.

Đố các bạn có bao nhiêu cách chọn?

Giải đáp:

Người thứ nhất có 8 cách chọn. Còn lại 7 người.

Người thứ hai có 7 cách chọn. Còn lại 6 người.

Người thứ ba có 6 cách chọn.

Cách chọn 3 người ABC cũng là ACB, BAC, BCA, CAB, CBA.

Sáu cách chọn trên chỉ là một cách. Do đó ta có số cách chọn là:

$$(8 \times 7 \times 6) : 6 = 56 \text{ (cách chọn)}$$

Đáp số: 56 cách chọn.

Bài 9: DỪNG ĐÚNG HAY TRÍ ĐÚNG?

Trường Tiểu học M tổ chức thi đấu bóng bàn, có 11 đấu thủ tham gia.

Dũng nói rằng: “Có thời điểm mỗi đấu thủ đều đấu đúng 7 trận”

Trí nói rằng: “Dũng nói sai rồi”.

Dũng đúng hay Trí đúng? Các bạn hãy nghĩ xem!

Giải đáp:

Nếu mỗi đấu thủ đấu đúng 7 trận thì số trận đấu của giải là:

$(7 \times 11) : 2 = 38,5$ không phải là số tự nhiên. Vậy không có lúc nào mỗi đầu thủ đều đầu đúng 7 trận. Dũng nói sai. Trí nói đúng!

Bài 10: BA ĐÔI VỚ

Trong thùng có ba đôi vớ (bít tất) để lẫn lộn. Bạn Mai lấy ra 4 chiếc vớ.

Hỏi có thể nói chắc chắn rằng trong 4 chiếc vớ bạn Mai vừa lấy ra có ít nhất 2 chiếc vớ cùng một đôi được không?

Giải đáp:

Số chiếc vớ có là:

$$2 \times 3 = 6 \text{ (chiếc)}$$

Lấy ra 4 chiếc còn lại 2 chiếc.

2 chiếc vớ còn lại này của cùng một đôi hoặc hai đôi khác nhau. Do đó 4 chiếc vớ lấy ra phải có ít nhất 2 chiếc vớ của cùng một đôi.

Bài 11: NƯỚNG CÁ

Chị Trinh giúp mẹ nướng cá trên lò nướng. Cần phải nướng chín 3 con cá. Biết rằng : để nướng chín một con cá thì cần 4 phút và lò nướng chỉ có thể nướng được 2 con cá một lần.

Chị Trinh cần ít nhất bao nhiêu phút để nướng chín 3 con cá này?

Giải đáp:

Chị Trinh cần ít nhất 6 phút để nướng hết số cá.

Chị Trinh có thể nướng như sau:

Con cá thứ nhất và thứ hai cùng nướng trong 2 phút, trở mặt dưới của con cá thứ nhất lên, đặt con cá thứ hai lên trên con cá thứ nhất và đặt con cá thứ ba vào lò nướng, nướng trong 2 phút con cá thứ nhất đã chín, lấy ra ngoài, trở mặt chưa nướng của con cá thứ hai và thứ ba xuống nướng trong 2 phút chín hai con cá này!

Bạn còn có ý kiến gì nữa không?

Bài 12: BỐN SỐ KÌ DIỆU

Anh Hai đổ Bình viết lên bảng con, bốn số chẵn có ba chữ số mà sau khi xoay ngược bảng từ dưới lên trên thì vẫn được những số ấy. Bình loay

hoay mãi không nổi một số. Các bạn hãy giúp Bình tìm ra bốn số kì diệu đó nhé!

Giải đáp:

Trong mười chữ số chỉ có bốn chữ số 0 ; 6 ; 8 ; 9 là khi viết vào bảng con rồi xoay ngược bảng từ dưới lên trên vẫn đọc được.

Từ bốn số trên ta viết được bốn số chẵn có ba chữ số mà sau khi xoay ngược bảng từ dưới lên trên thì vẫn được chính số đó là:

808 ; 888 ; 906 ; 986.

Bình hãy viết từng số lên bảng rồi làm đúng yêu cầu của anh Hai xem nhé. Bình thấy chúng mình “siêu” chưa?

Bài 13: SAO LẠI THẾ ?

Cô giáo có ba tấm bìa nhỏ hình vuông, trên mỗi tấm bìa có ghi một chữ số. Cô đưa cả ba tấm bìa cho Tý và yêu cầu Tý tính tổng. Tý tìm ra kết quả là 22. Cô đưa lại ba tấm bìa đó cho Tèo và yêu cầu Tèo tính tổng. Tèo lại tìm ra kết quả là 25. Tuy nhiên cô giáo vẫn khen cả hai bạn tính đúng. Các bạn ơi ! Tại sao thế nhỉ?

Giải đáp:

Cô giáo khẳng định kết quả của cả Tý và Tèo đều đúng nên chắc chắn ba số ở ba tấm bìa sẽ có ít nhất một số một bạn đã so được với số của bạn kia.

Vì $25 - 22 = 3$ nên sau khi xoay ngược số đó đã tăng lên hoặc giảm đi ba đơn vị. trong các chữ số khi xoay ngược vẫn đọc được chỉ có số 9 và số 6 hơn kém nhau 3 đơn vị. Ta có:

$$8 + 8 + 6 = 22 \text{ và } 8 + 8 + 9 = 25$$

Do đó phép tính của Tý là $8 + 8 + 6 = 22$ và Tèo đã xoay ngược số 6 thành số 9 nên phép tính của Tèo là $8 + 8 + 9 = 25$

Bài 14: TÍCH CÁC CHỮ SỐ

Tuấn Anh cùng mẹ đến siêu thị sách. Tuấn Anh dừng chân tại khu sách tham khảo dành cho Tiểu học. Em cầm trên tay cuốn: “VUI HỌC

TOÁN 4” và say sưa đọc các bài toán vui. Biết con mình thích cuốn sách này nên mẹ mua ngay cho Tuấn Anh. Nhìn vào tên cuốn sách mẹ chợt nảy ra một bài toán đố Tuấn Anh:

“Nếu thay mỗi chữ cái bởi một chữ số, chữ cái giống nhau được thay bởi những số giống nhau, chữ cái khác nhau được thay bởi những số khác nhau và không có chữ số nào trùng với số 4. Tích các chữ số đó liệu có lớn hơn 2005 không?”.

Tuấn Anh nhắm tính một lúc rồi nói với mẹ:

Tích là số lớn lắm, lớn hơn 2005 nhiều mẹ ạ.

Theo bạn Tuấn Anh nói đúng hay sai?

Giải đáp:

Cuốn sách “VUI HỌC TOÁN 4” chỉ có 9 chữ cái khác nhau là V, U, I, H, O, C, T, A, N mà hông có chữ nào được thay bởi số 4 nên 9 chữ ấy phải thay bởi các chữ số 0,1,2,3,5,6,7,8,9.

Tích của tất cả các chữ này bằng 0 vì có một thừa số bằng 0.

Vậy Tuấn Anh đã nói sai.

Bài 15: SỐ NÀO?

Chị Hiền cho em Trí làm bài tính nhân một số tự nhiên với 9. Trí làm xong , chị Hiền ghi cho Trí số 4297 và nói đây là đáp số. Trí nhìn đáy số chị Hiền đưa ra và nói rằng “ Đáp số của chị còn thiếu một chữ số, nó nằm ở chính giữa số này !”

Bạn hãy cho biết chị Hiền đã cho Trí số nào nhân với 9?

Giải đáp:

Gọi chữ số còn thiếu của đáp số đúng là A, ta có số 42A97 chia hết cho 9. Do đó $4 + 2 + A + 9 = 22 + A$ chia hết cho 9. Tính ra được $A = 5$.

Số mà chị Hiền cho Trí nhân với 9 là:

$$42597 : 9 = 4733$$

Đáp số: 4733

Bài 16: RỒ NÀO ĐỪNG CAM?

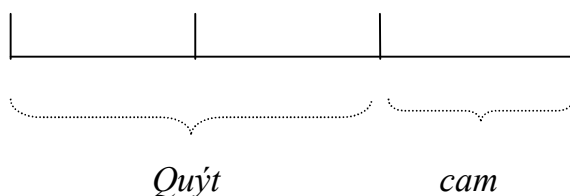
Có hai rổ đựng cam, ba rổ đựng quýt với số quả cam và quả quýt có trong năm rổ là: 60; 45; 75; 65; 55.

Không cho biết rổ nào đựng cam, rổ nào đựng quýt. Chỉ biết rằng số quả quýt gấp hai lần số quả cam.

Hỏi rổ nào đựng cam?

Giải đáp:

Số quả quýt gấp hai lần số quả cam. Nên số quả quýt và cam gấp 3 lần số quả cam.



Số quả cam có là:

$$(60 + 45 + 75 + 65 + 55) : 3 = 100 \text{ (quả)}$$

$$\text{Để thấy } 45 + 55 = 100 \text{ (quả)}$$

Vậy hai rổ đựng cam là rổ đựng 45 quả và rổ đựng 55 quả.

Bài 17: CAM VÀ XOÀI.

Một người bán sáu giỏ cam và xoài. Mỗi giỏ chỉ đựng hoặc là cam hoặc là xoài, với số lượng như sau: 36; 39; 40; 41; 42; 44. Biết rằng sau khi bán một giỏ xoài thì số cam còn lại gấp 4 lần số xoài còn lại.

Hãy cho biết giỏ nào đựng xoài, giỏ nào đựng cam?

Giải đáp:

Vì số cam còn lại gấp 4 lần số xoài còn lại nên tổng số cam và số xoài còn lại là số chia hết cho 5.

Số cam và xoài mang ra chợ là:

$$36 + 39 + 40 + 41 + 42 + 44 = 242 \text{ (quả)}$$

Số 242 chia cho 5 còn dư 2.

Vậy giỏ xoài bán đi có số quả là số chia cho 5 còn dư 2.

Trong các số 36; 39; 40; 41; 42; 44 chỉ có số 42 chia cho 5 còn dư 2.

Vậy số cam và xoài còn lại là;

$$242 - 42 = 200 \text{ (quả)}$$

Số xoài còn lại là:

$$200 : 5 = 40 \text{ (quả)}$$

Đáp số: Các giỏ xoài 40 quả và 42 quả

Các giỏ cam: 36 quả; 39 quả; 41 quả; 44 quả.

Bài 18: AI ĐÚNG? AI SAI?

Toán đồ Tuổi và Thơ: “ Không tính tổng bạn hãy cho biết ngay tổng của 2005 số tự nhiên liên tiếp bắt đầu từ 1 là số chẵn hay số lẻ?”.

Tuổi nói ngay: “Chắc chắn là số chẵn”.

Thơ suy nghĩ một lúc rồi trả lời: “là một số lẻ”.

Chắc chắn sẽ có một bạn nói đúng, một bạn nói sai phải không các bạn? Chúng ta cùng tìm xem ai đúng, ai sai nhé!

Giải đáp:

Các số tự nhiên liên tiếp từ 1 đến 2005 sẽ tạo thành dãy số sau:

1; 2; 3; 4; 5; ... ; 2003; 2004; 2005.

Dãy số trên ta thấy cứ một số lẻ lại có một số chẵn, mà bắt đầu vào dãy là số lẻ và kết thúc cũng là số lẻ nên số các số lẻ nhiều hơn số các số chẵn là một số.

Từ 1 đến 2005 có 2005 số. Do đó, ta có:

Số các số chẵn là: $(2005 - 1) : 2 = 1002 \text{ (số)}$

Số các số lẻ là: $1002 + 1 = 1003 \text{ (số)}$

Tổng của 1002 số chẵn là một số chẵn

Tổng của 1003 số lẻ là một số lẻ.

Do đó tổng của 2005 số tự nhiên liên tiếp từ 1 đến 2005 là một số lẻ.

Vậy Thơ nói đúng và tuổi nói sai.

Bài 19: CÁC SỐ VÀ CÁC Ô VUÔNG

Hãy tìm cách viết vào mỗi ô vuông một trong các số : từ 1 đến 10 để các phép tính sau đều đúng.

$$\square : \square + \square = \square$$

-

X

$$\square$$

$$\square$$

=

=

$$\square - \square + \square = \square$$

Giải đáp:

Ô cuối cùng ở góc bên phải chỉ có thể là số 10. Do đó cột bên phải là $5 \times 2 = 10$.

Từ suy luận trên ta tìm được cách viết các số vào ô vuông như sau:

$$\boxed{8} : \boxed{4} + \boxed{3} = \boxed{5}$$

-

X

$$\boxed{1}$$

$$\boxed{2}$$

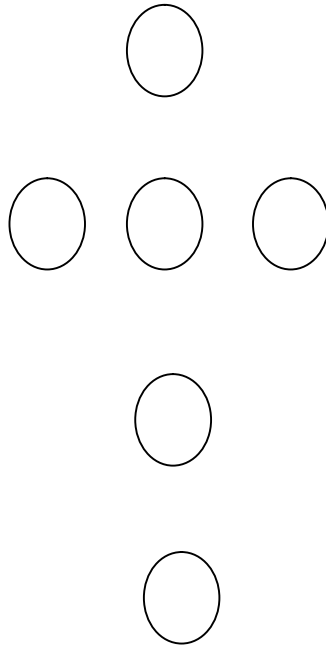
=

=

$$\boxed{7} - \boxed{6} + \boxed{9} = \boxed{10}$$

Bài 20: DỜI MỘT ĐỒNG TIỀN

Bé Hoa đặt lên bà 6 đồng tiền
thành hình chữ thập (hình bên)
Bạn hãy dời một đồng tiền để
tổng số tiền trên một đường thẳng
là 4 đồng tiền. Cố gắng suy nghĩ
để tìm ra câu trả lời nhé!
Không khó lắm đâu!



Giải đáp:

Dời đồng tiền ở dưới cùng đặt chồng lên
Đồng tiền ở giữa.(hình bên).

Bài 21: HAI MƯƠI CHỮ SỐ 1

Bạn hãy dùng 20 chữ số 1 và đặt giữa chúng những dấu cộng (+) để
được tổng bằng 200.

Bạn hãy cho biết vì sao bạn làm được như vậy?

Giải đáp:

Nếu cộng 20 số 1 thì ta được tổng là:

Bài 22: SIÊU TOÁN

Mão là một học sinh được bạn bè trong lớp suy tôn là siêu sao giải toán
nhanh. Một hôm bạn Thân đổ Mão tính tổng sau:

$$99 + 199 + 299 + 399 + \dots + 899.$$

Mão! ... chỉ một thoáng đã đọc kết quả trước sự thán phục của Thân.

Bí quyết nào giúp Mão thế? Bạn có biết không?

Giải đáp:

Bài 23: AI ĐƯỢC THƯỞNG?

Bác Tuấn nói rằng: “Ai giúp bác thay các chữ cái bằng các chữ số thích hợp ở phép tính sau, bác sẽ thưởng cho 10 triệu đồng”.

a b c d e

X 6

e d c b a

Ai được thưởng bạn có biết không?

Bài 24: VUI HỌC.

Các bạn có thay được các chữ cái bằng các chữ số thích hợp để được phép tính ở dưới không?

_ VUI VUI VUI

HOC HOC HOC

20 042 005

Bài 25: AI LẤY SỐ CHẴN?

Anh Quân có hai mảnh giấy giống hệt nhau, một mảnh anh ghi một số chẵn, một mảnh anh ghi một số lẻ. Anh đưa cho Lâm và Ly xem rồi gấp lại trộn đều và đưa cho Lâm và Ly bốc thăm.

Bốc xong rồi Ly nhanh nhẩu:

- Để làm gì hở anh?

Anh Quân cười:

- Anh sẽ nói ngay được ai lấy số chẵn. Trước hết Lâm nhân số của mình với 5. Bí mật cộng hai tích đó lại và báo cho anh kết quả là số chẵn hay số lẻ.

Lâm và Ly tính xong Lâm thông báo:

- Kết quả là số lẻ anh ạ.

Anh Quân nói luôn:

- Vậy chính em lấy được số chẵn.

Cả Lâm và Ly đều ngạc nhiên:

- Sao anh giỏi thế!

Các bạn ơi, Anh Quân đã tính thế nào nhỉ?

Bài 26: BA CHÀNG CÂU CÁ

Một ngày chủ nhật, được nghỉ học, ba bạn chơi thân với nhau là An, Phương, Minh rủ nhau đi câu cá. Khi về An thấy mình câu được nhiều cá bèn cho Phương và Minh một số cá bằng số cá bằng mỗi người hiện có. Khi ấy, Phương thấy mình nhiều cá quá liền cho lại An và Minh số cá bằng số cá của mỗi người hiện có. Sau lần đó, Minh thấy có nhiều cá hơn các bạn nên cho lại An và Phương số cá bằng số cá hiện có của mỗi người. Lúc này của số cá của ba người đều bằng nhau và họ cùng vui vẻ ra về.

Bạn hãy tính xem mỗi người câu được bao nhiêu con cá, biết cả ba người câu được 24 con cá.

Bài 27: SỐ CHẴN HAY SỐ LẺ?

Anh Tuấn có 25 miếng bìa nhỏ, anh yêu cầu bé Lan viết các số tự nhiên liên tiếp từ 1 đến 55 lên mặt phải của 55 miếng bìa đó, sau đó, anh xáo trộn các miếng bìa và yêu cầu Lan viết lên mặt trái của miếng bìa lần lượt các số từ 1 đến 55 một lần nữa.

Bây giờ các bạn hãy cộng hai số đã viết trên hai mặt của tấm bìa sau đó nhân 55 kết quả đó với nhau xem được số chẵn hay số lẻ?

Bài 28: BAO NHIÊU NĂM NỮA?

Cha nay bốn một tuổi rồi

Con vừa mười bảy đang thời xuân xanh

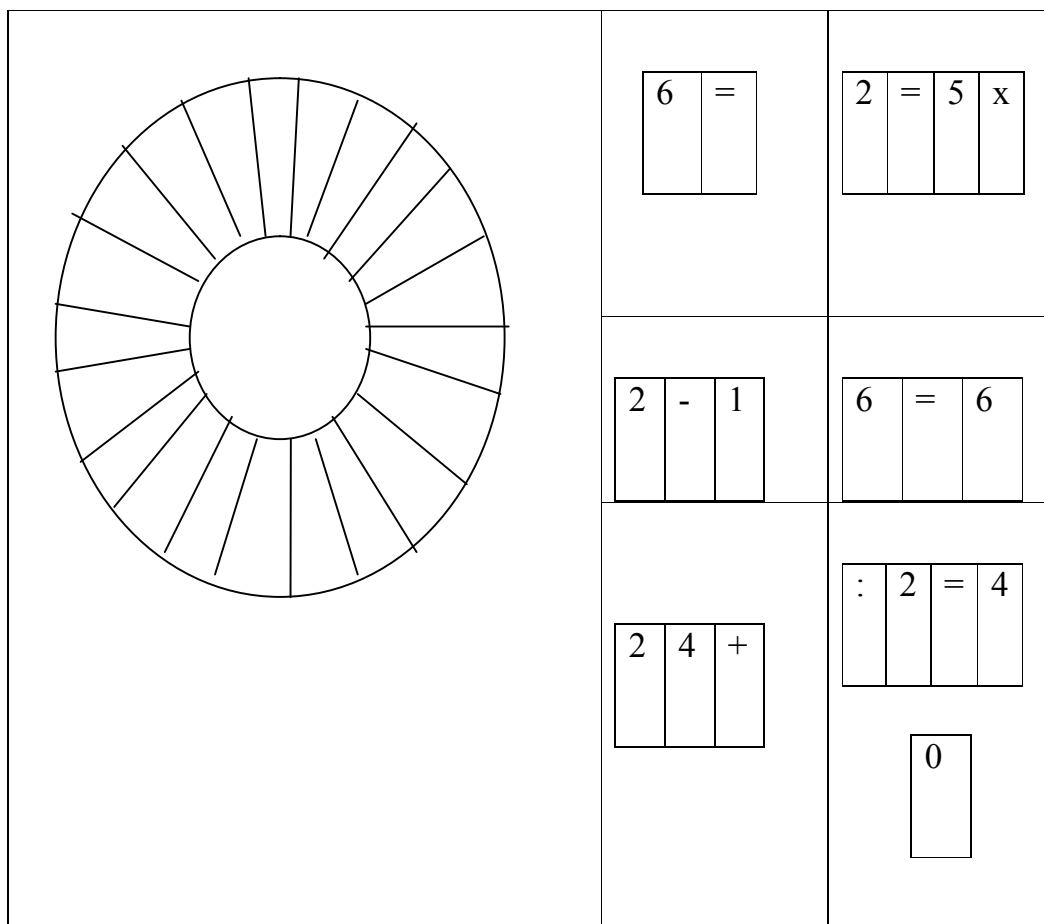
Bao nhiêu năm nữa đến phần

Tuổi cha gấp đúng hai lần tuổi con?

Bài 29: NHỮNG MIẾNG BÌA LANG THANG

Cậu Mít cắt một tấm bìa thành hình tròn rất đẹp. Sau đó Mít chia tấm bìa thành 20 ô nhỏ, mỗi ô Mít viết một số hoặc một dấu trong các số 1,2,4,6,0,5 và trong các dấu +; - ; x ; : ; = để được phép tính đúng. Một lúc sau Mít lại hí hoáy cắt tấm bìa thành 7 miếng và thả chúng lang thang

quanh bàn học của Mít. Bây giờ các bạn hãy xếp các miếng bìa lang thang này lại thành tấm bìa ban đầu của Mít nhé.



Bài 30: PHÉP TÍNH CỘNG SAI!

Cho phép cộng sau: Hãy giải thích phép tính cộng này là sai.

$$\begin{array}{r} 18 ** \\ + 37 ** \\ \hline 46 ** \\ 1 * 5 ** \end{array}$$

Bài 31: BÂY GIỜ LÀ MẤY GIỜ?

Vui hỏi Toán “Bây giờ là mấy giờ?”

Toán trả lời: “Từ 12 giờ trưa đến bây giờ, bằng thời gian từ bây giờ đến nửa đêm”

Vui suy nghĩ và hớn hờ nói rằng “ Tớ biết bây giờ là mấy giờ rồi!”

Lúc đó là mấy giờ? Đố bạn biết đây!

Bài 32: CHIA THÙNG VÀ CHIA MẮM

Ba bà Thuộc, Loan, Liên có tất cả 7 thùng đựng đầy mắm, 7 thùng đựng mắm đầy một nửa và 7 thùng không, bạn hãy giúp ba bà chia đều số mắm và số thùng để mỗi người đều được phần bằng nhau mà không phải rót mắm sang thùng khác đâu nhé?

Bài 33: NGÀY 18 THÁNG 2 LÀ THỨ MẤY?

Tò đố Tèo: ‘Này nhé, tháng 2 năm 2004 có đến năm ngày chủ nhật, đố Tèo ngày 18 tháng 2 năm 2004 là thứ mấy’. Tèo liền đứng dậy, Tò nắm giữ tay Tèo và hỏi “Cậu định đâu”.

Tèo trả lời: “tớ đi tìm tờ lịch năm 2004 để trả lời cậu”.

Tò nói: “ Thế thì tớ đố làm gì? Không được xem lịch mà suy nghĩ để tìm câu trả lời”... Tèo đành chịu thua.

Các bạn hãy giúp Tèo nhé.

Bài 34: CHỈ MỘT LẦN CÂN

Có mười cái túi đựng tiền vàng có hình dáng giống hệt nhau, trong đó có một túi đựng tiền giả. Những đồng tiền giả nhẹ hơn 1 gam so với đồng tiền thật nặng 10 gam.

Bằng chiếc cân đồng hồ và chỉ một lần cân hãy tìm ra túi đồng tiền giả.

Bài 35: BA CÁN DẦU

Cô Mai có 12 lít đựng đầy dầu và hai can 7 lít và 5 lít không đựng gì. Cô muốn chia số dầu có được của mình thành ba phần: 5 lít ; 4 lít ; 3 lít bằng ba cái can này.

Bạn hãy giúp cô Mai nhé!

Bài 36: LẤY BẢY LÍT NƯỚC

Bạn Tuyền có hai cái can: một can loại 5 lít và một can loại 3 lít.

Tuyền muốn lấy đúng 7 lít nước từ 1 hồ (bể) nước.

Tuyền cứ loay hoay mãi mà chưa lấy được đủ 7 lít nước.

Các bạn hãy giúp bạn Tuyền nhé!

Bài 37: ĐỒNG HỒ HƯ

Có một đồng hồ hư, cứ mỗi ngày (24 giờ = 1440 phút) nó lại chạy chậm 10 phút. Đúng 7 giờ sáng hôm đó người ta vặn đồng hồ theo giờ đúng.

Hỏi sau bao nhiêu ngày đồng hồ trên chỉ đúng 7 giờ sáng?

Bài 38: MỘT VIÊN BI LẠ

Dũng có bốn viên bi, trong đó có ba viên nặng bằng nhau còn một viên không nặng như ba viên kia (có thể nặng hơn hoặc nhẹ hơn). Nhìn bề ngoài cả bốn viên bi giống hệt nhau nên không thể xác định được viên bi lạ này.

Bạn nào có thể tìm được viên bi lạ ấy chỉ bằng nhiều nhất hai lần cân trên cân hai đĩa?

Bài 39: CÁ NẶNG BAO NHIÊU?

Thấy bố đang thịt một con cá rất ngon, Tí, Tò đến bên và hỏi bố:

Bố ơi, con cá này nặng bao nhiêu mà to thế?

Bố Tí, Tò mỉm cười nói:

Đuôi của cá nặng 150 gam, đầu cá nặng bằng đuôi cá cộng nửa thân cá. Thân cá bằng đầu cá cộng với đuôi cá.

Các con tính xem con cá nặng bao nhiêu gam?

Tí, Tò tính mãi mà không đúng. Các bạn hãy giúp Tí, Tò nhé!

Bài 40: TÌM ĐỒNG TIỀN GIẢ

Có 27 đồng tiền kim loại giống hệt nhau trong đó có một đồng tiền giả nhẹ hơn đồng tiền thật. Các đồng tiền thật có cùng khối lượng.

Bây giờ phải lấy ra được đồng tiền giả đó với ba lần cân và chỉ dùng chiếc cân hai đĩa. Vậy phải cân thế nào đây?

Bài 41: CÂN THỂ NÀO ĐÂY

Một cửa hàng nhập vào 80 gói kẹo giống hệt nhau và được biết trong đó có một gói kẹo nhẹ hơn các gói kẹo khác. Bây giờ phải xác định được gói kẹo nhẹ đó, nhưng cửa hàng chỉ có một chiếc cân hai đĩa. Làm thế nào để chỉ 4 lần cân mà xác định được gói kẹo nhẹ đó?

Các bạn hãy cùng trở tài để giúp cô nhân viên bán hàng nhé!

Bài 42: THỨ MẤY?

Hùng nhớ mãi ngày lễ 20/11/2004 (ngày nhà giáo Việt Nam) vì hôm đó lớp Hùng tổ chức vui lắm. Các bạn chúc mừng cô giáo bằng lời ca tiến hát và những bông hoa điểm mười rực rỡ. Cô giáo vui mừng hỏi cả lớp

“Hôm nay là thứ mấy?”

Cả lớp đồng thanh trả lời: “ Hôm nay là thứ bảy ạ”.

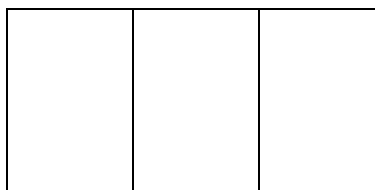
Cô hỏi tiếp: “ Đố các con 28 năm nữa thì ngày 20/11 là thứ mấy?”.

Cả lớp im lặng suy nghĩ, và rồi chính Hùng trả lời được câu hỏi của cô sớm nhất.

Hôm đó Hùng được cô thưởng quà và khen Hùng giỏi toán. Các bạn đoán xem câu trả lời của Hùng như thế nào nhé!

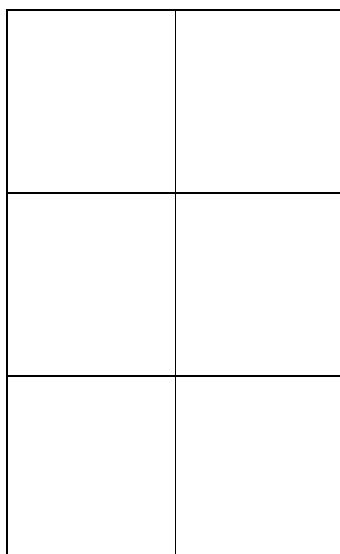
Bài 43: HÃY GIÚP BẠN BỜM

Bạn Bờm có chín số là:1;3;5;9;11;13;15;17. Bờm muốn đặt mỗi số này vào một ô vuông ở bảng dưới đây để tổng các số trên ba cột lần lượt là: 25;30;26. Bờm loay hoay mãi mà vẫn chưa tìm được cách đặt các số vào các ô vuông. Các bạn hãy giúp bạn Bờm nhé!



Bài 44: TÍNH DIỆN TÍCH HÌNH VUÔNG

Tính diện tích hình vuông ABCD, biết rằng tổng các chu vi của sáu hình chữ nhật nhỏ ở hình bên là 50 cm.

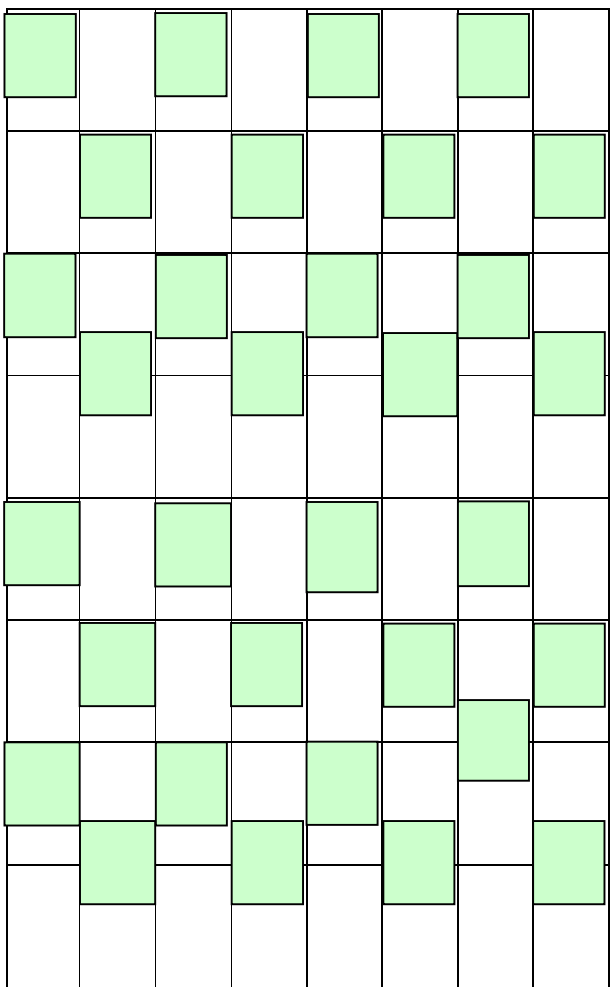


Bài 45: CHIA THỂ NÀO?

Tam ngồi đăm chiêu trước một bàn cờ có $8 \times 8 = 64$ ô vuông. Tứ đến bên bạn hỏi: Bạn đang nghiên cứu gì ở bàn cờ mà say sưa thế?

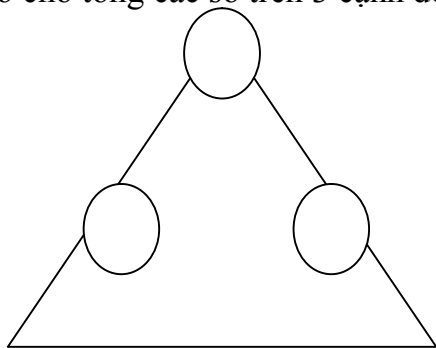
Tam quay sang Tứ nói: Anh Nam vừa đổ tở chia bàn cờ thành bảy hình chữ nhật khác nhau mà số ô đen và số ô trắng ở mỗi hình chữ nhật đều bằng nhau. Minh với bạn cùng nghĩ nhé.

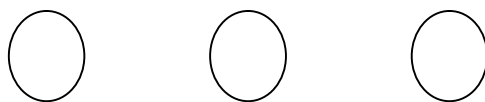
Hai bạn chum đầu kẻ rồi lại xóa mãi mà không tìm ra kết quả. Các bạn có thể giúp hai bạn ấy không?



Bài 46: ĐIỀN SỐ VÀO Ô TRÒN

Hãy viết các số tự nhiên liên tiếp từ 1 đến 6 vào các ô tròn trên các cạnh của tam giác sao cho tổng các số trên 3 cạnh đều bằng 9.





Bài 47: CHỈ VẼ MỘT NÉT

- Hãy vẽ một nét gồm 4 đoạn thẳng chứa 9 điểm (Hình a)
- Hãy vẽ một nét gồm 6 đoạn thẳng chứa 16 điểm (Hình b)
- Hãy vẽ một nét gồm 8 đoạn thẳng chứa 25 điểm (Hình c)



Hình a

Hình b

Hình c

Bài 48: XẾP HÌNH CHỮ NHẬT

Dịu có 16 que dài 1 cm, 16 que dài 2 cm, 15 que dài 3 cm. Dịu đưa số que này cho Dàng và đồ Dàng xếp thành một hình chữ nhật.

Dàng khẳng định : “ Đơn giản tớ xếp được ngay”.

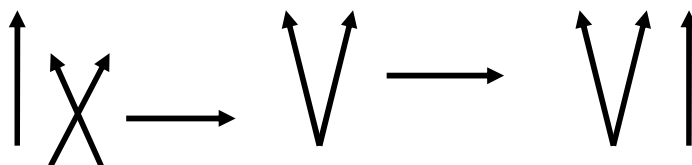
Thế nhưng ... Dàng hì hụi xếp mãi mà vẫn không được. Các bạn có xếp được không ?

Bài 49: CHIA BÁNH CHUNG XANH

Có một chiếc bánh chưng xanh đã bóc lá. Bạn hãy chia chiếc bánh chưng đó thành 8 phần bằng nhau bởi 3 chiếc lạt, sao cho mỗi phần đều có cả bánh lẫn nhân như nhau.

Bài 50: XẾP DIÊM

Bạn Lâm đặt 11 que diêm trên bàn như sau:



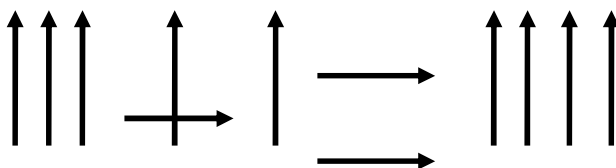


Đây là phép tính sai vì $9 - 5 = 6$. Lâm đề nghị nhóm bạn học hãy đổi chỗ một que diêm để được một phép tính đúng.

Thật là tuyệt vời nhóm bạn đã nhanh chóng đề xuất được sáu cách giải. Còn các bạn thì sao?

Bài 51: TÌM KẾT QUẢ ĐÚNG!

Có 12 que diêm được xếp như sau:



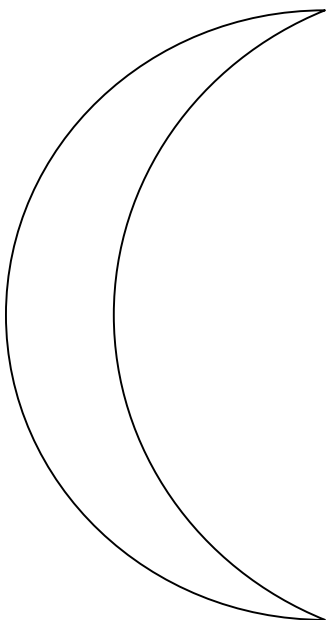
Theo cách vết chữ số La Mã, kết quả này sai. Hãy dời một que diêm đến vị trí khác để được kết quả đúng. Nhớ rằng phải có dấu “=” đây nhé!

Bạn sẽ tìm được mấy cách giải?

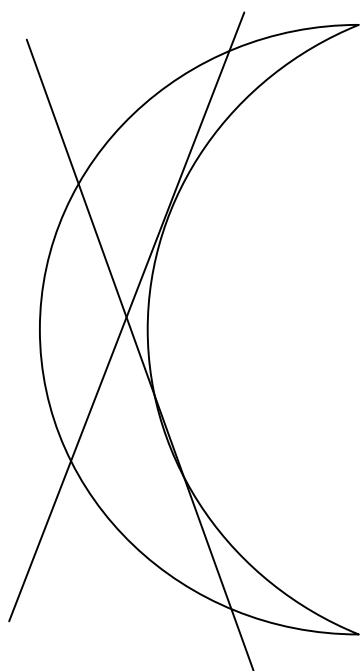
Bài 52: HÌNH TRĂNG KHUYẾT

Cho một hình trăng khuyết như hình vẽ ở dưới:

Hãy vẽ hai đường thẳng chia hình trăng khuyết trên thành 6 phần khác nhau nhé!



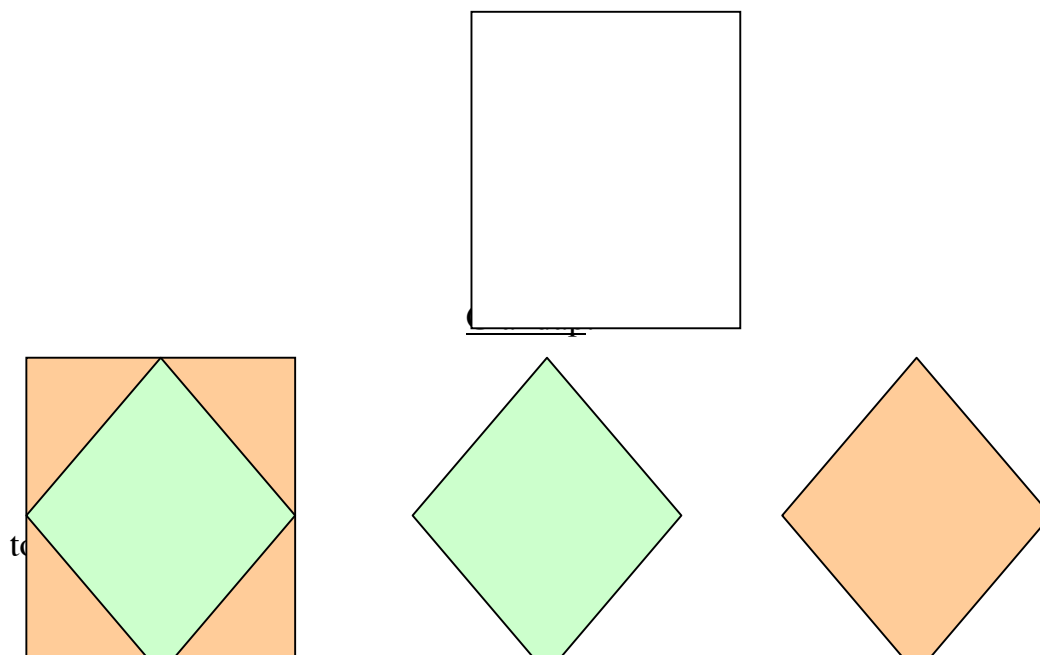
Giải đáp:



Bài 53: CẮT GHÉP HÌNH VUÔNG

Cho một hình vuông:

Hãy tìm cách cắt hình vuông trên thành 5 mảnh sao cho khi ghép lại thì được hai hình vuông bằng nhau.



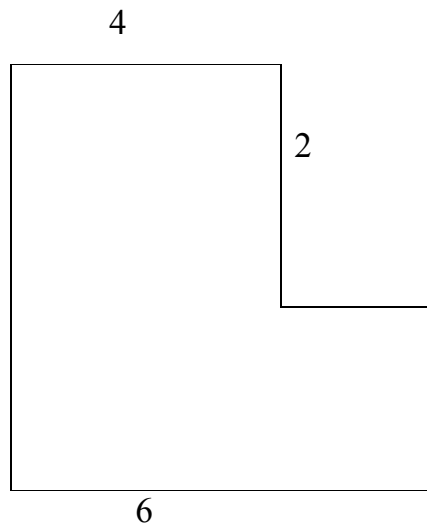


Bài 54: CẮT VÀ GHÉP HÌNH

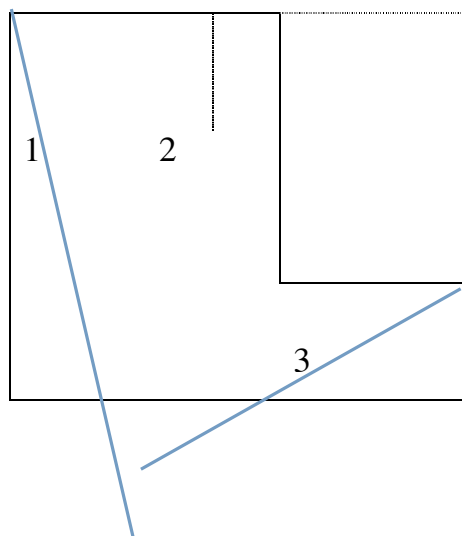
Hình ở dưới không được cân đối.

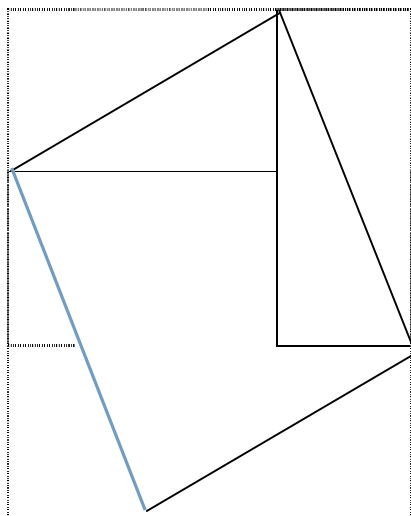
Hãy cắt hình đó thành 3 mảnh để ghép lại được một hình vuông

Làm được điều này là bạn đã biến một hình không cân đối thành một hình cân đối rồi đó!



Giải đáp:





Mời bạn cùng tìm lời giải đáp nhé!